

Các biện pháp rèn luyện kỹ năng thực hành cho sinh viên điều dưỡng trong dạy học môn “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” ở Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

Trần Thị Mỹ Tuyết*

*ThS. Khoa Điều dưỡng, Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

Received: 18/12/2023; Accepted: 26/12/2023; Published: 4/01/2024

Abstract: Children's health is one of the determining factors of adult health. The care, protection and education of children is always the concern of every country and every family. Thus, the role of nurses in child care is increasingly important in the health system. For this reason, nursing students need to be equipped with knowledge, skills, attitudes in the process of taking care of children. Practice practical child care skills of the modul “Children's health care” for nursing students is the most and important task in the training process Pediatric nursing

Keywords: Child care, practice, nursing student

1. Đặt vấn đề

Sức khỏe trẻ em là một trong những yếu tố quyết định của sức khỏe người lớn trưởng thành, việc chăm sóc (CS), bảo vệ và giáo dục trẻ em luôn là mối quan tâm của mọi quốc gia, mọi gia đình. Do đó vai trò người điều dưỡng (ĐD) trong chăm sóc trẻ em ngày càng quan trọng trong hệ thống Y tế. Vì vậy, sinh viên (SV) ngành ĐD cần được trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ trong quá trình CS trẻ. Trong chương trình đào tạo ĐD của Trường CĐ Y tế Khánh Hòa, môn “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” là môn học bắt buộc, không những trang bị cho SV các kiến thức cơ bản mà còn cung cấp các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhận định, chẩn đoán ĐD, biện luận, ra quyết định chăm sóc và thực hiện kỹ thuật CS trước khi đi thực tập bệnh viện là vấn đề cốt lõi của SV ĐD, đồng thời theo suốt các em trong những năm hành nghề Điều dưỡng Nhi khoa.

Vì vậy, rèn luyện kỹ năng chăm sóc trẻ trong giảng dạy học phần “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” cho SV ngành ĐD là nhiệm vụ rất cần thiết và quan trọng trong quá trình đào tạo.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng rèn luyện kỹ năng chăm sóc trẻ trong dạy – học môn học “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” trước khi đi thực tập lâm sàng

Môn học “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” gồm 30 tiết lý thuyết (LT), 30 tiết thực hành (TH), là môn học thuộc học kỳ 1 năm cuối của SV ĐD. Với 30 tiết LT, môn học mô tả vai trò của người ĐD Nhi trong các cơ sở y tế chăm sóc (CS) nhi, giới thiệu những nguyên tắc thực hành ĐD nhi cần thiết, cung cấp cho SV ĐD

kiến thức và kỹ năng thực hành chăm sóc nhi khoa thông qua các bài giảng có minh họa chi tiết, cụ thể cho từng nội dung. Trong 30 tiết TH, chúng tôi hướng dẫn SV vận dụng LT vào TH cụ thể từng vấn đề, từ đó giúp SV có cơ hội phát triển các kỹ năng ra quyết định lâm sàng để TH CS an toàn, hiệu quả trên bệnh nhi.

Bắt đầu mỗi buổi TH, chúng tôi cung cấp cho SV yêu cầu cụ thể tiêu chí đánh giá, kỹ năng SV cần hướng tới và đạt được. SV tham gia giờ học TH bằng các hoạt động: chia nhóm học tập dựa trên vấn đề trong các nội dung giáo dục sức khỏe cho thân nhân bệnh nhi, thảo luận nhóm để xác định vấn đề CS, sử dụng chứng cứ phù hợp để xác định các vấn đề CS và lựa chọn ưu tiên của bệnh thường gặp trẻ em, thực hành đóng vai người CS để học tập kiến thức, kỹ năng, thái độ trong TH nghề nghiệp, đặc biệt TH kỹ thuật, thủ thuật CS trẻ em theo các bảng kiểm. Trong quá trình SV TH thì giảng viên (GV) luôn luân phiên quan sát, góp ý, đánh giá theo các tiêu chí yêu cầu của môn học.

Phần kết thúc mỗi buổi TH, chúng tôi yêu cầu SV nêu nhận xét phần trình bày của các SV khác, còn SV đóng vai tự nhận định điểm gì bản thân nên điều chỉnh, đặc biệt thái độ, cảm xúc và nếu được thực hiện lại sẽ làm điều nào tốt hơn. Trong quá trình giảng dạy, chúng tôi nhận thấy nhiều SV còn gặp khó khăn trong quá trình ra quyết định lâm sàng ví như: khi nào cần can thiệp lưu thông đường thở cho trẻ, xác định can thiệp CS ưu tiên ở trẻ sơ sinh non ... Những can thiệp này đòi hỏi phải có sự quan sát, nhận định trên lâm sàng mới dễ tiếp nhận, do vậy SV phải nắm vững lý thuyết, và thành thạo các kỹ năng TH khi chăm sóc

tại trường.

Qua quá trình giảng dạy, kiểm tra đánh giá quá trình học tập môn Chăm sóc sức khỏe trẻ em với khối lớp ĐD16ABC với 106 SV năm học 2023 - 2024, chúng tôi có một số nhận xét đánh giá chung về những ưu điểm đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong quá trình rèn luyện các kỹ năng thực hành của SVĐD.

2.1.1. Ưu điểm

- Hầu hết SV đáp ứng được chuẩn đầu ra
- Phần lớn SV đã ứng dụng chứng cứ phù hợp để xác định các vấn đề CS và lựa chọn ưu tiên của bệnh thường gặp trẻ em.

- Đa số SV lập và thực hiện được kế hoạch CS các vấn đề của các bệnh thường gặp của trẻ em.

- Hầu như SV giao tiếp hiệu quả tư vấn giáo dục sức khỏe (GDSK) phù hợp cho bệnh nhi, thân nhân và cộng đồng nhằm nâng cao sức khỏe và cách phòng ngừa các bệnh thường gặp của trẻ em.

2.1.2. Hạn chế

- Một số ít SV đáp ứng được chuẩn đầu ra.
- Một số ít SV lưỡng lự trước được và xử trí các biến chứng xảy ra.

- Vẫn còn một số SV chưa thực sự rèn luyện, cố gắng TH dẫn tới giao tiếp kém hiệu quả trong quá trình tư vấn GDSK cho bệnh nhi.

- Một số SV thao tác thực hiện kỹ thuật chưa nhanh gọn, ảnh hưởng đến quá trình chăm sóc các trường hợp khẩn cấp của bệnh nhi.

2.1.3. Nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế còn tồn tại

- Nguyên nhân của ưu điểm:

- + *Về đội ngũ GV*: Hầu hết GV có thời gian tham gia công tác lâm sàng, năng động, sáng tạo, nhiệt tình trong công tác giảng dạy.

- + *Khả năng tiếp cận giáo trình và tài liệu tham khảo*: SV được trang bị đầy đủ kiến thức, được TH tại trường trên các mô hình trước khi đi lâm sàng, được cung cấp các nguồn tài liệu, thông tin uy tín để SV tìm hiểu mở rộng thêm.

- + *Ý thức tự học, tự thực hành*: Đa số SV chuyên ngành ĐD rất chịu khó học hỏi, nghiên cứu, ý thức khá rõ tầm quan trọng của môn học và hoạt động nghề nghiệp liên quan đến môn học nên ngoài việc học, TH trên lớp còn chủ động tìm đọc các tài liệu từ thư viện nhà trường và các trang thông tin điện tử

- *Hạn chế còn tồn tại*:

- Một số ít SV chưa thật sự chủ động trong việc tiếp cận bài giảng của GV ngay trên lớp, cũng như tìm kiếm và tiếp cận các tài liệu tham khảo phục vụ cho việc học tập của mình. Nhiều SV còn học hình thức,

mục đích học tập không rõ ràng, do đó chưa vận dụng được kiến thức LT vào trong TH.

2.2. Một số biện pháp nâng cao kỹ năng thực hành chăm sóc trẻ trong học phần “ Chăm sóc sức khỏe trẻ em”

2.2.1. Đối với nội dung, chuẩn hoá chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương pháp giảng dạy, công tác kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy

- *Đối với nội dung, chương trình đào tạo*: Các GV trong bộ môn rà soát, điều chỉnh, cập nhật chương trình môn học, giáo trình theo hướng phát triển năng lực người học. Trong quá trình giảng TH, GV chỉ nhấn mạnh các điểm mấu chốt, dành nhiều thời gian cho SV thực hành nhằm tích cực hóa SV, nhằm giúp cho SV chủ động TH để đạt được mục tiêu môn học đặc biệt là đạt được năng lực TH, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường.

- *Đối với phương pháp giảng dạy*: Phương pháp giảng dạy là một trong những yếu tố giúp SV thể hiện được các kỹ năng cần thiết của một người ĐD tương lai ví dụ như: kỹ năng thuyết trình trước đám đông khi GDSK cho người bệnh, kỹ năng tư vấn thông báo tin trẻ bị ốm nặng, kỹ năng quan sát, kỹ năng ra quyết định chăm sóc, kỹ năng thực hiện các kỹ thuật ĐD Nhi khoa... Do đó, người GV cần phải phối hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy : dạy học dựa trên vấn đề lâm sàng, phân chia nhóm lớn, nhóm nhỏ ... đồng thời có kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với mỗi phương pháp dạy học. Bên cạnh đó, GV thiết kế các video tình huống giả định lâm sàng, kỹ thuật ĐD Nhi khoa để giúp SV trải nghiệm những vấn đề khó khăn trong thực tế, để SV động não và phân tích để đưa ra quyết định lâm sàng. Đồng thời các video cũng giúp tạo hứng thú cho SV khi đăng ký các giờ tự học TH tại phòng thực tập.

- *Đối với công tác kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học*, Đánh giá kết quả học tập là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học, nói cách khác đây là sản phẩm của chương trình đào tạo phải có đủ năng lực để thực hiện chức năng – nhiệm vụ của ĐD theo nhu cầu xã hội mà điển hình là ĐD Nhi khoa, do đó chúng tôi đã cải thiện hình thức kiểm tra TH định kỳ, thi kết thúc phần TH môn học ngoài việc xử lý tình huống TH can thiệp trên mô hình trẻ thì SV sẽ thi chạy trạm, mỗi trạm lần lượt là một kỹ thuật thể hiện được các kỹ năng : nhận định, ra quyết định chăm sóc, thực hiện kỹ thuật ĐD hay kỹ năng tham vấn/ tư vấn giáo dục sức khỏe cho gia đình trẻ.

2.2.2. *Chủ trọng giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ, động cơ học tập đúng đắn với học phần “Chăm sóc sức khỏe trẻ em”*

- *Về phía nhà trường*, trong quá trình đào tạo, chú trọng triển khai giáo dục nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ, thái độ học tập khoa học đặc biệt ở năm nhất, sẽ giúp SV nâng cao nhận thức về giá trị của môn học và nghề nghiệp, từ đó rèn luyện kỹ năng TH để phát triển TH nghề nghiệp tương lai của SV sau này. Do đó, bên cạnh việc triển khai phổ biến quy chế, nội quy học sinh – sinh viên ở “Tuần sinh hoạt công dân” thì còn tổ chức cho SV các cuộc thi giữa các lớp của khối tìm hiểu về vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của nghề ĐD. Tổ chức các buổi tọa đàm của SV năm 1 với các GV trong khoa và các SV năm 2, 3 để chia sẻ trải nghiệm của bản thân khi đi thực tập bệnh viện, qua đó dần dần hình thành cho SV thái độ cầu thị trong học tập, ý thức được vai trò và kỹ năng TH cần có của người ĐD.

- *Về phía GV giảng dạy*: GV giảng dạy đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc định hướng và kích thích ý thức học tập cho SV vì mọi hoạt động của con người đều thể hiện kiến thức – thái độ – hành vi. Nếu SV nhận thức đúng đắn được sự cần thiết của môn học, và trách nhiệm của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai, ảnh hưởng các hoạt động CS trẻ đến sự phát triển thể chất, tâm vận động ở trẻ sau này thì SV sẽ hình thành động cơ học tập, có kế hoạch luyện tập kỹ năng ngoài giờ học TH tại trường. Bên cạnh đó, động cơ học tập của SV rất đa dạng, mang tính hệ thống và bị chi phối bởi nhiều yếu tố như: mong muốn có nghề nghiệp và thành đạt trong lĩnh vực ĐD, hay chỉ là đáp ứng nhu cầu cần nguồn nhân lực ĐD hiện nay, hoặc nhu cầu tự khẳng định bản thân, tương lai ổn định, thu nhập cao. Do đó, trong quá trình giảng dạy, GV phải nhấn mạnh vai trò, tính chất môn học liên quan trực tiếp đến TH nghề nghiệp của bản thân sau này, đòi hỏi SV cần tích cực học tập và rèn luyện kỹ năng thực hành trong suốt quá trình học. Trong quá trình giảng dạy, GV có thể đặt câu hỏi liên quan liên quan đến nội dung, tình huống học tập, khuyến khích SV trình bày cảm xúc, suy ngẫm của bản thân khi xử trí tình huống để SV có thể tự trao đổi, thảo luận nhóm với nhau. Chính điều này, sẽ hình thành ý thức, thái độ học tập và thực hành nghề, khả năng tự học, tự nghiên cứu, thói quen học tập sôi nổi và mang đến sự hưng phấn cho người học cũng như chuẩn bị tâm lý sẵn sàng trước khi thực tập lâm sàng.

- *Về phía nhà giáo có vấn học tập*: Thông qua các buổi sinh hoạt lớp theo định kỳ, cô vấn học tập sẽ

hướng dẫn SV đăng ký các môn học, đồng thời trình bày chương trình chi tiết môn học và giá trị của môn học này trong quá trình thực hành nghề ĐD của mình để SV nhận thức rõ vai trò của người ĐD tương lai trong môn học đó.

- *Về phía sinh viên*: Cần chủ động nâng cao ý thức học tập trong quá trình học trên lớp như: tập trung vào bài giảng của GV, mạnh dạn nêu lên những câu hỏi cho những vấn đề chưa rõ hay chưa hiểu, cũng như tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài... Ngoài ra, SV cũng cần chủ động lên kế hoạch học tập của môn học cho chính mình: chủ động tìm kiếm tài liệu học tập, tài liệu tham khảo cho môn học ở trang thông tin mà bộ môn cung cấp, các nhà sách, nhà xuất bản, có thể hình thành các nhóm nhỏ trao đổi với nhau ngoài giờ lên lớp. Ngoài ra các em cũng cần cải thiện vốn ngoại ngữ của mình để có thể dễ dàng tiếp cận và khai thác các tài liệu liên quan đến môn học bằng tiếng nước ngoài.

3. Kết luận

Môn học “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” được coi là một trong những môn chuyên ngành rất quan trọng trong công tác đào tạo điều dưỡng từ các cấp bậc học: trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học. Trong thực tiễn, chăm sóc nhi khoa luôn được quan tâm của xã hội vì đối tượng chăm sóc yếu thế, dễ bị tổn thương. Chính vì vậy, đòi hỏi SV cần hội đủ các điều kiện về kiến thức chuyên môn, nắm vững các phương pháp và kỹ năng về CS nhi khoa, đồng thời hình thành thái độ ân cần, tận mĩ, chu đáo, khản trương trong các tình huống chăm sóc trẻ... để từ đó áp dụng vào thực tế CS trẻ một cách hiệu quả nhất. Tuy nhiên, để làm được điều đó đòi hỏi phải có sự nỗ lực từ: Nhà trường, công tác giảng dạy và thái độ, động cơ học tập của SV.

Tài liệu tham khảo

1. Trường CĐ Y tế Khánh Hòa (2020), “*Đề cương chi tiết môn học Chăm sóc sức khỏe trẻ em*”. Nha Trang
2. Trường CĐ Y tế Khánh Hòa (2023), “*Báo cáo kết thúc môn học Chăm sóc sức khỏe trẻ em*”. Nha Trang
3. Bộ môn Nhi – Đại học Y dược TP HCM (2020), “*Thực hành lâm sàng Nhi*”, NXB ĐHQG HCM
4. Phạm Thị Minh Đức (2018), “*Sư phạm Y học thực hành*”, NXB Giáo dục
5. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa (2023), “*Tài liệu diễn đàn trí thức tỉnh Khánh Hòa lần thứ nhất 2023*”, Khánh Hòa